

UBND QUẬN LONG BIÊN
TRƯỜNG THCS NGUYỄN GIA THIỀU

DANH SÁCH THÍ SINH ĐỦ ĐIỀU KIỆN DỰ KIỂM TRA VÀO LỚP 6 NĂM HỌC 2025-2026

Phụ huynh rà soát thông tin nếu có sai sót nhắn tin qua số điện thoại 0986271702 (Cô Hồng) trước 17h30 thứ 5 ngày 05/6/2025

STT	Họ và tên học sinh		Ngày, tháng, năm sinh	Giới tính	Năm học 2024-2025 là học sinh Trường Tiểu học	Thành tích xét điểm khuyến khích (Ghi giải cao nhất đạt được trong các kỳ thi)	Điểm khuyến khích	Hệ khác
1	Bùi Gia	An	29/8/2014	Nữ	Ngọc Lâm			
2	Bùi Khánh	An	5/10/2014	Nữ	Ngô Gia Tự			
3	Cao Gia	An	25/9/2014	Nữ	Phúc Đồng			
4	Cao Hoàng	An	3/9/2014	Nữ	Ngọc Thụy			
5	Đào Khánh	An	14/6/2014	Nữ	Ái Mộ B			
6	Đinh Tường	An	18/2/2014	Nữ	Sài Đồng			
7	Đỗ Hoài	An	12/12/2014	Nữ	Sài Đồng			
8	Đoàn Thiên	An	28/10/2014	Nữ	Ngọc Thụy			
9	Đoàn Văn	An	15/4/2014	Nam	Sài Đồng			
10	Hà Thế	An	2/9/2014	Nam	Việt Hưng	Giải Ba Olympic Tiếng Anh Quận	0.25	
11	Hoàng Trần	An	4/9/2014	Nam	Thạch Bàn A			
12	Hoàng Trần Thái	An	11/12/2014	Nữ	Cự Khối			
13	Kiều Nguyễn Khánh	An	27/11/2014	Nữ	Gia Thụy			
14	Lê Đình Trường	An	24/5/2014	Nam	Đô Thị Sài Đồng			
15	Lê Hà	An	21/5/2014	Nữ	Giang Biên			
16	Lê Hiếu	An	6/8/2014	Nam	Gia Thụy			
17	Ngô Phúc	An	5/10/2014	Nam	Hà Nội Victoria			
18	Nguyễn Đoàn Khánh	An	9/2/2014	Nữ	Gia Thụy			
19	Nguyễn Hoài	An	2/8/2014	Nữ	Đoàn Kết			
20	Nguyễn Khánh	An	15/9/2014	Nữ	Đô Thị Việt Hưng			

DANH SÁCH THÍ SINH ĐỦ ĐIỀU KIỆN DỰ KIỂM TRA VÀO LỚP 6 NĂM HỌC 2025-2026

Phụ huynh rà soát thông tin nếu có sai sót nhắn tin qua số điện thoại 0986271702 (Cô Hồng) trước 17h30 thứ 5 ngày 05/6/2025

STT	Họ và tên học sinh	Ngày, tháng, năm sinh	Giới tính	Năm học 2024-2025 là học sinh Trường Tiểu học	Thành tích xét điểm khuyến khích (Ghi giải cao nhất đạt được trong các kỳ thi)	Điểm khuyến khích	Hệ khác
21	Nguyễn Linh An	23/12/2014	Nữ	Gia Thụy			
22	Nguyễn Ngọc Bảo An	10/12/2014	Nữ	Gia Thụy			
23	Nguyễn Trường An	1/11/2014	Nam	Thượng Thanh	Giải Ba Olympic Tiếng Anh Quận	0.25	
24	Nguyễn Vân An	15/8/2014	Nữ	Ngọc Thụy			
25	Phạm Ngọc Bảo An	20/9/2014	Nữ	Việt Hưng			
26	Trần Bình An	17/1/2014	Nữ	Sài Đồng			
27	Trần Hoài An	17/1/2014	Nữ	Sài Đồng			
28	Trần Mai An	10/5/2014	Nữ	Gia Thụy			
29	Trần Nguyên An	13/5/2014	Nữ	Đoàn Kết			
30	Vương Hà An	19/7/2014	Nữ	Việt Hưng			
31	Nguyễn Thiên Ân	2/8/2014	Nữ	Sài Đồng	Giải Nhì Olympic Tiếng Anh TP	1.5	
32	Âu Hà Anh	19/10/2014	Nữ	Đô Thị Sài Đồng			
33	Âu Nguyễn Quỳnh Anh	16/1/2014	Nữ	Well Spring			
34	Âu Quỳnh Anh	11/12/2014	Nữ	Việt Hưng			
35	Bành Tú Anh	15/10/2014	Nữ	Thượng Thanh			
36	Bùi Quang Anh	9/11/2014	Nam	Thượng Thanh			
37	Bùi Trâm Anh	30/6/2014	Nữ	Thạch Bàn B			
38	Cao Hồng Anh	6/2/2014	Nữ	Đoàn Kết			
39	Đặng Minh Anh	2/7/2014	Nữ	Đô Thị Việt Hưng			
40	Đặng Nguyễn Bảo Anh	2/5/2014	Nữ	Đoàn Khuê			
41	Đinh Trọng Anh	24/9/2014	Nam	Ngọc Thụy			

DANH SÁCH THÍ SINH ĐỦ ĐIỀU KIỆN DỰ KIỂM TRA VÀO LỚP 6 NĂM HỌC 2025-2026

Phụ huynh rà soát thông tin nếu có sai sót nhắn tin qua số điện thoại 0986271702 (Cô Hồng) trước 17h30 thứ 5 ngày 05/6/2025

STT	Họ và tên học sinh		Ngày, tháng, năm sinh	Giới tính	Năm học 2024-2025 là học sinh Trường Tiểu học	Thành tích xét điểm khuyến khích (Ghi giải cao nhất đạt được trong các kỳ thi)	Điểm khuyến khích	Hệ khác
42	Đỗ Đức	Anh	9/7/2014	Nam	Ngọc Lâm	Giải Nhì Olympic Tiếng Anh Quận	0.5	
43	Đỗ Huyền	Anh	15/3/2014	Nữ	Ngọc Thụy			
44	Đỗ Huyền	Anh	17/10/2014	Nữ	Đức Giang			
45	Đỗ Lam	Anh	13/7/2014	Nữ	Thành Công A			
46	Đỗ Mai	Anh	6/8/2014	Nữ	Nguyễn Bình Khiêm	Giải Ba Olympic Tiếng Anh Quận	0.25	
47	Đỗ Ngọc Minh	Anh	2/8/2014	Nữ	Ngọc Lâm			
48	Hoàng Ngọc Mỹ	Anh	20/10/2014	Nữ	Đô Thị Việt Hưng	Giải Nhất Olympic Tiếng Anh Quận	1	
49	Hoàng Tuệ	Anh	7/2/2014	Nữ	Archimedes			
50	Khâu Diệp	Anh	4/7/2014	Nữ	Ngọc Thụy			
51	Lại Trung	Anh	29/10/2014	Nam	Vinschool Times City			
52	Lê Đức	Anh	12/12/2014	Nam	Ngọc Lâm			
53	Lê Huy	Anh	19/12/2014	Nam	Gia Thụy			
54	Lê Vũ Việt	Anh	7/7/2014	Nam	Ngọc Thụy	Giải Ba Olympic Tiếng Anh Quận	0.25	
55	Lương Quỳnh	Anh	28/5/2014	Nữ	Phúc Đồng			
56	Lưu Hồng	Anh	4/8/2014	Nữ	Trung Trắc			
57	Mai Thảo	Anh	14/10/2014	Nữ	Thanh Am			
58	Nghiêm Ngọc Quân	Anh	15/5/2014	Nam	Sài Đồng			
59	Nguyễn Bảo	Anh	7/12/2014	Nữ	Đô Thị Sài Đồng			
60	Nguyễn Bùi Nhã	Anh	17/11/2014	Nữ	Thạch Bàn A			
61	Nguyễn Diệp	Anh	21/6/2014	Nữ	Long Biên			
62	Nguyễn Đoàn Mỹ	Anh	9/2/2014	Nữ	Gia Thụy			

TRƯỜNG THCS NGUYỄN GIA THIỀU

DANH SÁCH THÍ SINH ĐỦ ĐIỀU KIỆN DỰ KIỂM TRA VÀO LỚP 6 NĂM HỌC 2025-2026

Phụ huynh rà soát thông tin nếu có sai sót nhắn tin qua số điện thoại 0986271702 (Cô Hồng) trước 17h30 thứ 5 ngày 05/6/2025

STT	Họ và tên học sinh		Ngày, tháng, năm sinh	Giới tính	Năm học 2024-2025 là học sinh Trường Tiểu học	Thành tích xét điểm khuyến khích (Ghi giải cao nhất đạt được trong các kỳ thi)	Điểm khuyến khích	Hệ khác
63	Nguyễn Đức	Anh	30/5/2014	Nam	Sài Đồng			
64	Nguyễn Hiền	Anh	2/9/2014	Nữ	Đô Thị Việt Hưng			
65	Nguyễn Hiền	Anh	15/1/2014	Nữ	Ngọc Thụy			
66	Nguyễn Hoàng Lâm	Anh	16/5/2014	Nữ	Đô Thị Sài Đồng			
67	Nguyễn Hồng	Anh	12/11/2014	Nữ	Đoàn Khuê			
68	Nguyễn Huy	Anh	25/11/2014	Nam	Gia Thụy			
69	Nguyễn Huyền	Anh	29/9/2014	Nữ	Sài Đồng			
70	Nguyễn Lê Minh	Anh	3/5/2014	Nữ	Gia Thụy			
71	Nguyễn Minh	Anh	28/10/2014	Nữ	Phúc Đồng			
72	Nguyễn Minh	Anh	19/8/2014	Nữ	Vũ Xuân Thiều			
73	Nguyễn Minh	Anh	12/5/2014	Nữ	Gia Quất			
74	Nguyễn Minh	Anh	23/10/2014	Nam	Ngô Gia Tự			
75	Nguyễn Nam	Anh	4/3/2014	Nam	Long Biên			
76	Nguyễn Nam	Anh	26/9/2014	Nam	Ái Mộ B			
77	Nguyễn Ngọc	Anh	26/10/2014	Nữ	Đức Giang			
78	Nguyễn Ngọc Mai	Anh	13/5/2014	Nữ	Giang Biên			
79	Nguyễn Ngọc Minh	Anh	14/7/2014	Nữ	Sài Đồng			
80	Nguyễn Nhật	Anh	21/10/2014	Nam	Nguyễn Bình Khiêm			
81	Nguyễn Phương	Anh	15/2/2014	Nữ	Đô Thị Sài Đồng	Giải Ba Olympic Tiếng Anh Quận	0.25	
82	Nguyễn Quang	Anh	2/7/2014	Nam	Phúc Đồng			
83	Nguyễn Quang	Anh	5/11/2014	Nam	Thượng Thanh			

DANH SÁCH THÍ SINH ĐỦ ĐIỀU KIỆN DỰ KIỂM TRA VÀO LỚP 6 NĂM HỌC 2025-2026

Phụ huynh rà soát thông tin nếu có sai sót nhắn tin qua số điện thoại 0986271702 (Cô Hồng) trước 17h30 thứ 5 ngày 05/6/2025

STT	Họ và tên học sinh		Ngày, tháng, năm sinh	Giới tính	Năm học 2024-2025 là học sinh Trường Tiểu học	Thành tích xét điểm khuyến khích (Ghi giải cao nhất đạt được trong các kỳ thi)	Điểm khuyến khích	Hệ khác
84	Nguyễn Quỳnh	Anh	12/12/2014	Nữ	Sài Đồng			
85	Nguyễn Quỳnh	Anh	26/8/2014	Nữ	Lý Thường Kiệt			
86	Nguyễn Thái	Anh	10/12/2014	Nam	Ngọc Lâm	Giải Ba Olympic Tiếng Anh Quận	0.25	
87	Nguyễn Thị Hiền	Anh	21/8/2014	Nữ	Phúc Đồng			
88	Nguyễn Thị Vy	Anh	21/8/2014	Nữ	Phúc Đồng			
89	Nguyễn Trần Huyền	Anh	1/8/2014	Nữ	Vũ Xuân Thiều			
90	Nguyễn Vũ Hà	Anh	5/2/2014	Nữ	Times School			
91	Phạm Hoàng	Anh	15/12/2014	Nam	Vũ Xuân Thiều			
92	Phạm Hoàng Tú	Anh	28/2/2014	Nữ	Gia Quát			
93	Phạm Hồng	Anh	5/4/2014	Nữ	Ái Mộ B			
94	Phạm Hùng	Anh	9/7/2014	Nam	Đô Thị Sài Đồng			
95	Phạm Kiều	Anh	10/2/2014	Nữ	Nguyễn Bình Khiêm			
96	Phạm Phương	Anh	19/8/2014	Nữ	Ái Mộ B			
97	Phạm Thị Châu	Anh	16/8/2014	Nữ	Gia Quát			
98	Phạm Thùy	Anh	10/7/2014	Nữ	Phúc Đồng			
99	Phạm Vũ Đức	Anh	14/6/2014	Nam	Thạch Bàn A			
100	Phí Diệp	Anh	16/9/2014	Nữ	Đô Thị Sài Đồng			
101	Tạ Khánh	Anh	19/10/2014	Nữ	Thượng Thanh			
102	Thân Đức Hoàng	Anh	16/12/2014	Nam	Thăng Long			
103	Trần Bảo	Anh	14/8/2014	Nữ	Gia Thụy			
104	Trần Bảo	Anh	10/1/2014	Nữ	Đô Thị Sài Đồng			

DANH SÁCH THÍ SINH ĐỦ ĐIỀU KIỆN DỰ KIỂM TRA VÀO LỚP 6 NĂM HỌC 2025-2026

Phụ huynh rà soát thông tin nếu có sai sót nhắn tin qua số điện thoại 0986271702 (Cô Hồng) trước 17h30 thứ 5 ngày 05/6/2025

STT	Họ và tên học sinh		Ngày, tháng, năm sinh	Giới tính	Năm học 2024-2025 là học sinh Trường Tiểu học	Thành tích xét điểm khuyến khích (Ghi giải cao nhất đạt được trong các kỳ thi)	Điểm khuyến khích	Hệ khác
105	Trần Diệu	Anh	1/2/2014	Nữ	Phúc Đồng			
106	Trần Hải	Anh	30/3/2014	Nữ	Nguyễn Bình Khiêm			
107	Trần Huy	Anh	24/2/2014	Nam	Greenfield			
108	Trần Linh	Anh	29/11/2014	Nữ	Phúc Đồng			
109	Trần Ngọc	Anh	12/12/2014	Nữ	Đức Giang			
110	Trần Trúc	Anh	1/8/2014	Nữ	Thượng Thanh			
111	Trần Vân	Anh	21/7/2014	Nữ	Gia Thụy			
112	Trịnh Thùy	Anh	12/11/2014	Nữ	Đô Thị Sài Đồng			
113	Trịnh Vy	Anh	10/11/2014	Nữ	Vũ Xuân Thiều			
114	Trương Hà	Anh	1/12/2014	Nữ	Việt Hưng			
115	Trương Hải	Anh	15/10/2014	Nữ	Đô Thị Sài Đồng			
116	Trương Thị Tú	Anh	8/5/2014	Nữ	Gia Thượng			
117	Vì Huyền	Anh	3/7/2014	Nữ	Trung Vương			
118	Vũ Chu Huyền	Anh	19/10/2014	Nữ	Ngô Gia Tự			
119	Vũ Hoàng	Anh	1/4/2014	Nam	Đô Thị Việt Hưng			
120	Vũ Hoàng	Anh	7/5/2014	Nữ	Ngọc Thụy			
121	Vũ Minh	Anh	23/12/2014	Nữ	Gia Thụy			
122	Vũ Quang	Anh	27/10/2014	Nam	Vũ Xuân Thiều			
123	Vũ Quang	Anh	5/10/2014	Nam	Bồ Đề			
124	Trần Minh	Ánh	14/11/2014	Nữ	Ái Mộ B			
125	Mai	Anna	12/9/2014	Nữ	Đoàn Kết			

TRƯỜNG THCS NGUYỄN GIA THIỀU

DANH SÁCH THÍ SINH ĐỦ ĐIỀU KIỆN DỰ KIỂM TRA VÀO LỚP 6 NĂM HỌC 2025-2026

Phụ huynh rà soát thông tin nếu có sai sót nhắn tin qua số điện thoại 0986271702 (Cô Hồng) trước 17h30 thứ 5 ngày 05/6/2025

STT	Họ và tên học sinh		Ngày, tháng, năm sinh	Giới tính	Năm học 2024-2025 là học sinh Trường Tiểu học	Thành tích xét điểm khuyến khích (Ghi giải cao nhất đạt được trong các kỳ thi)	Điểm khuyến khích	Hệ khác
126	Đào Việt	Bách	21/9/2014	Nam	Đô Thị Sài Đồng			
127	Nguyễn Huy	Bách	2/2/2014	Nam	Đô Thị Sài Đồng			
128	Phan Vũ Hoàng	Bách	10/10/2014	Nam	Thanh Am			
129	Trần Huy	Bách	25/2/2014	Nam	Ái Mộ A			
130	Đặng Trần Duy	Bảo	8/1/2014	Nam	Sài Đồng			
131	Đinh Gia	Bảo	18/12/2014	Nam	Đoàn Khuê			
132	Đỗ Gia	Bảo	30/4/2014	Nam	Ngô Gia Tự			
133	Đỗ Gia	Bảo	24/3/2014	Nam	Gia Quát			
134	Giang Gia	Bảo	6/1/2014	Nam	Đô Thị Sài Đồng			
135	Nguyễn Thái	Bảo	24/5/2014	Nam	Gia Quát	Giải Ba Olympic Tiếng Anh Quận	0.25	
136	Trần Lê Gia	Bảo	10/10/2014	Nam	Đô Thị Sài Đồng			
137	Trần Nguyên	Bảo	4/7/2014	Nam	Đoàn Kết			
138	Trần Quang	Bảo	18/7/2014	Nam	Gia Quát	Giải Ba Olympic Tiếng Anh Quận	0.25	
139	Trần Thái	Bảo	10/1/2014	Nam	Thạch Bàn B			
140	Trương Gia	Bảo	12/7/2014	Nam	Nguyễn Bình Khiêm			
141	Vũ Đức	Bảo	21/10/2014	Nam	Tràng An			
142	Kiều Ngọc	Bích	2/10/2014	Nữ	Gia Thượng			
143	Lê Ngọc	Bích	23/9/2014	Nữ	Phúc Đồng			
144	Nguyễn Ngọc	Bích	15/9/2014	Nữ	Gia Thụy			
145	Nguyễn Ngọc	Bích	10/6/2014	Nữ	Vinschool The Harmony			
146	Phạm Ngọc	Bích	24/12/2014	Nữ	Vũ Xuân Thiều			

DANH SÁCH THÍ SINH ĐỦ ĐIỀU KIỆN DỰ KIỂM TRA VÀO LỚP 6 NĂM HỌC 2025-2026

Phụ huynh rà soát thông tin nếu có sai sót nhắn tin qua số điện thoại 0986271702 (Cô Hồng) trước 17h30 thứ 5 ngày 05/6/2025

STT	Họ và tên học sinh		Ngày, tháng, năm sinh	Giới tính	Năm học 2024-2025 là học sinh Trường Tiểu học	Thành tích xét điểm khuyến khích (Ghi giải cao nhất đạt được trong các kỳ thi)	Điểm khuyến khích	Hệ khác
147	Lê Đắc	Bình	25/10/2014	Nam	Đức Giang			
148	Lê Thanh	Bình	20/12/2014	Nam	Phúc Đồng			
149	Lê Hải	Bình	27/12/2014	Nam	Đoàn Kết			
150	Nguyễn Phúc	Bình	17/4/2014	Nam	Đô Thị Việt Hưng			
151	Đặng Danh Thái	Ca	22/6/2014	Nữ	Đoàn Khuê			
152	Bùi Bảo	Châu	17/2/2014	Nữ	Gia Thụy	Giải Ba Olympic Tiếng Anh Quận	0.25	
153	Đặng Minh	Châu	22/5/2014	Nữ	Đức Giang			
154	Đỗ Minh	Châu	7/12/2014	Nữ	Lý Thường Kiệt			
155	Lê Minh	Châu	28/4/2014	Nữ	Lê Quý Đôn	Giải Ba Olympic Tiếng Anh Quận	0.25	
156	Ngô Minh	Châu	8/7/2014	Nữ	Gia Thụy	Giải Ba Olympic Tiếng Anh Quận	0.25	
157	Nguyễn Bảo	Châu	22/9/2014	Nữ	Phúc Đồng			
158	Nguyễn Bảo Minh	Châu	5/2/2014	Nữ	Tiền Phong			
159	Nguyễn Vũ Minh	Châu	27/5/2014	Nữ	Vũ Xuân Thiều	Giải Ba Olympic Tiếng Anh Quận	0.25	
160	Phạm Minh	Châu	14/5/2014	Nữ	Nguyễn Bình Khiêm			
161	Trần Diệp Hạ	Châu	25/4/2014	Nữ	Phúc Đồng			
162	Vũ Minh	Châu	3/7/2014	Nữ	Trung Thành			
163	Ngô Bảo	Châu	9/9/2014	Nữ	Gia Quất			
164	Nguyễn Bảo	Châu	25/3/2014	Nữ	Ngọc Thụy			
165	Phạm Minh	Châu	16/8/2014	Nữ	Greenfield			
166	Phạm Minh	Châu	23/9/2014	Nữ	Gia Thụy	Giải Nhì Olympic Tiếng Anh Quận	0.5	
167	Trần Vũ Bảo	Châu	25/2/2014	Nữ	Ái Mộ A			

DANH SÁCH THÍ SINH ĐỦ ĐIỀU KIỆN DỰ KIỂM TRA VÀO LỚP 6 NĂM HỌC 2025-2026

Phụ huynh rà soát thông tin nếu có sai sót nhắn tin qua số điện thoại 0986271702 (Cô Hồng) trước 17h30 thứ 5 ngày 05/6/2025

STT	Họ và tên học sinh		Ngày, tháng, năm sinh	Giới tính	Năm học 2024-2025 là học sinh Trường Tiểu học	Thành tích xét điểm khuyến khích (Ghi giải cao nhất đạt được trong các kỳ thi)	Điểm khuyến khích	Hệ khác
168	Vũ Bảo	Châu	21/11/2014	Nữ	Ngọc Lâm			
169	Vũ Minh	Châu	14/7/2014	Nữ	Đoàn Kết			
170	Bùi Mai	Chi	11/2/2014	Nữ	Trần Quốc Toàn			
171	Đặng Thùy	Chi	1/6/2014	Nữ	Việt Hưng			
172	Đào Linh	Chi	22/11/2014	Nữ	Phúc Đồng			
173	Đinh Thảo	Chi	30/9/2014	Nữ	Ngọc Thụy			
174	Đỗ Lưu Phương	Chi	11/10/2014	Nữ	Ngọc Lâm			
175	Đỗ Quỳnh	Chi	23/6/2014	Nữ	Long Biên			
176	Lê Mai	Chi	30/6/2014	Nữ	Thạch Bàn A			
177	Lê Mỹ	Chi	21/5/2014	Nữ	Phúc Đồng			
178	Lê Quỳnh	Chi	16/4/2014	Nữ	Long Biên			
179	Lê Quỳnh	Chi	20/2/2014	Nữ	Sài Đồng			
180	Nguyễn Cẩm	Chi	21/8/2014	Nữ	Vũ Xuân Thiều			
181	Nguyễn Diệp	Chi	24/4/2014	Nữ	Đô Thị Sài Đồng			
182	Nguyễn Linh	Chi	10/4/2014	Nữ	Đô Thị Sài Đồng			
183	Nguyễn Mai	Chi	26/11/2014	Nữ	Cự Khối			
184	Nguyễn Ngọc Phương	Chi	25/9/2014	Nữ	Greenfield			
185	Nguyễn Phương	Chi	30/6/2014	Nữ	Gia Thụy			
186	Nguyễn Thảo	Chi	2/3/2014	Nữ	Gia Thượng			
187	Tăng Diệp	Chi	6/4/2014	Nữ	Ngọc Thụy	Giải Nhì Olympic Tiếng Anh Quận	0.5	
188	Trần Linh	Chi	13/10/2014	Nữ	Phúc Đồng			

TRƯỜNG THCS NGUYỄN GIA THIỀU

DANH SÁCH THÍ SINH ĐỦ ĐIỀU KIỆN DỰ KIỂM TRA VÀO LỚP 6 NĂM HỌC 2025-2026

Phụ huynh rà soát thông tin nếu có sai sót nhắn tin qua số điện thoại 0986271702 (Cô Hồng) trước 17h30 thứ 5 ngày 05/6/2025

STT	Họ và tên học sinh		Ngày, tháng, năm sinh	Giới tính	Năm học 2024-2025 là học sinh Trường Tiểu học	Thành tích xét điểm khuyến khích (Ghi giải cao nhất đạt được trong các kỳ thi)	Điểm khuyến khích	Hệ khác
189	Trần Phương	Chi	12/8/2014	Nữ	Lê Quý Đôn			
190	Võ Phương	Chi	31/10/2014	Nữ	Thượng Thanh	Giải Ba Olympic Tiếng Anh Quận	0.25	
191	Vũ Diệp	Chi	9/6/2014	Nữ	Ngọc Thụy			
192	Vũ Quỳnh	Chi	8/1/2014	Nữ	Long Biên			
193	Bùi Mạnh	Cường	9/3/2014	Nam	Gia Thượng			
194	Lại Ngọc	Cường	12/9/2014	Nam	Ngọc Thụy			
195	Nguyễn Anh	Cường	17/12/2014	Nam	Việt Hưng			
196	Nguyễn Quốc	Cường	3/12/2014	Nam	Long Biên			
197	Nguyễn Quang	Đại	5/7/2014	Nam	Ngọc Lâm			
198	Vũ Trọng	Đàm	2/10/2014	Nam	Thạch Bàn B	Giải Ba Olympic Tiếng Anh Quận	0.25	
199	Nguyễn Linh	Đan	22/1/2014	Nữ	Đoàn Kết			
200	Võ Thùy Linh	Đan	5/3/2014	Nữ	Đô Thị Việt Hưng			
201	Hoàng Hải	Đăng	23/4/2014	Nam	Lê Ngọc Hân			
202	Mai Hải	Đăng	29/3/2014	Nam	Đô Thị Sài Đồng			
203	Nguyễn Hải	Đăng	4/4/2014	Nam	Vũ Xuân Thiều	Giải Ba Olympic Tiếng Anh Quận	0.25	
204	Đoàn Phú	Đạt	21/7/2014	Nam	Đoàn Khuê			
205	Nguyễn Hữu Minh	Đạt	30/1/2014	Nam	Ái Mộ B			
206	Nguyễn Tất	Đạt	23/2/2014	Nam	Lê Quý Đôn			
207	Nguyễn Văn Thành	Đạt	9/1/2014	Nam	Dương Xá			
208	Trịnh Thành	Đạt	18/3/2014	Nam	Đức Giang			
209	Nguyễn Phạm An	Di	9/10/2014	Nữ	Ái Mộ B			

DANH SÁCH THÍ SINH ĐỦ ĐIỀU KIỆN DỰ KIỂM TRA VÀO LỚP 6 NĂM HỌC 2025-2026

Phụ huynh rà soát thông tin nếu có sai sót nhắn tin qua số điện thoại 0986271702 (Cô Hồng) trước 17h30 thứ 5 ngày 05/6/2025

STT	Họ và tên học sinh		Ngày, tháng, năm sinh	Giới tính	Năm học 2024-2025 là học sinh Trường Tiểu học	Thành tích xét điểm khuyến khích (Ghi giải cao nhất đạt được trong các kỳ thi)	Điểm khuyến khích	Hệ khác
210	Phạm Ngọc	Diễm	27/11/2014	Nữ	Nguyễn Bình Khiêm	Giải Ba Olympic Tiếng Anh Quận	0.25	
211	Đinh Ngọc	Diệp	5/5/2014	Nữ	Gia Thượng			
212	Đỗ Ngọc	Diệp	5/11/2014	Nữ	Gia Quát			
213	Dương Ngọc	Diệp	20/4/2014	Nữ	Sài Đồng			
214	Nguyễn Hoàn	Diệp	4/1/2014	Nữ	Đô Thị Việt Hưng			
215	Nguyễn Minh	Diệp	4/8/2014	Nữ	Nguyễn Bình Khiêm			
216	Nguyễn Ngọc	Diệp	9/6/2014	Nữ	Sài Đồng			
217	Nguyễn Ngọc	Diệp	1/10/2014	Nữ	Đoàn Kết			
218	Trần Minh	Diệp	8/12/2014	Nữ	Archimedes			
219	Vũ Ngọc	Diệp	17/5/2014	Nữ	Đức Giang	Giải Ba Olympic Tiếng Anh Quận	0.25	
220	Phan Quốc	Đông	2/9/2014	Nam	Ngọc Lâm			
221	Bùi Minh	Đức	17/3/2014	Nam	Đô Thị Sài Đồng	Giải Ba Olympic Tiếng Anh Quận	0.25	
222	Đỗ Minh	Đức	7/5/2014	Nam	Thượng Thanh			
223	Dương Minh	Đức	31/12/2014	Nam	Đoàn Khuê			
224	Hà Hồng	Đức	17/5/2014	Nam	Gia Quát			
225	Hoàng Minh	Đức	7/8/2014	Nam	Việt Hưng			
226	Nghiêm Minh	Đức	24/10/2014	Nam	Đoàn Kết			
227	Nguyễn Minh	Đức	6/7/2014	Nam	Đô Thị Việt Hưng			
228	Nguyễn Minh	Đức	28/8/2014	Nam	Bồ Đề			
229	Phạm Minh	Đức	18/9/2014	Nam	Đoàn Kết			
230	Trần Minh	Đức	29/10/2014	Nam	Đô Thị Việt Hưng			

TRƯỜNG THCS NGUYỄN GIA THIỀU

DANH SÁCH THÍ SINH ĐỦ ĐIỀU KIỆN DỰ KIỂM TRA VÀO LỚP 6 NĂM HỌC 2025-2026

Phụ huynh rà soát thông tin nếu có sai sót nhắn tin qua số điện thoại 0986271702 (Cô Hồng) trước 17h30 thứ 5 ngày 05/6/2025

STT	Họ và tên học sinh		Ngày, tháng, năm sinh	Giới tính	Năm học 2024-2025 là học sinh Trường Tiểu học	Thành tích xét điểm khuyến khích (Ghi giải cao nhất đạt được trong các kỳ thi)	Điểm khuyến khích	Hệ khác
231	Nguyễn Thùy	Dung	15/11/2014	Nữ	Phúc Đồng			
232	Trần Phương	Dung	21/10/2014	Nữ	Sài Đồng			
233	Hồ Anh	Dũng	27/7/2014	Nam	Đoàn Kết			
234	Mai Đức	Dũng	4/6/2014	Nam	Long Biên			
235	Nguyễn Nghĩa Trí	Dũng	25/11/2014	Nam	Đoàn Kết			
236	Vũ Hoàng	Dũng	19/4/2014	Nam	Ngọc Thụy			
237	Nguyễn Thái	Dương	28/6/2014	Nam	Đoàn Kết	Giải Ba Olympic Tiếng Anh TP	1	
238	Bùi Nhật	Duy	13/8/2014	Nam	Greenfield			
239	Đào Trần Anh	Duy	16/11/2014	Nam	Thượng Thanh			
240	Dương Hoàng	Duy	30/10/2014	Nam	Sài Đồng			
241	Nguyễn Hoàng	Duy	25/5/2014	Nam	Tô Hoàng			
242	Nguyễn Khánh	Duy	19/7/2014	Nam	Times School			
243	Nguyễn Nhật	Duy	5/11/2014	Nam	Long Biên			
244	Nguyễn Lam	Giang	20/6/2014	Nữ	Sài Đồng			
245	Nguyễn Vũ Hoàng	Giang	1/4/2014	Nữ	Gia Thụy			
246	Tạ Hương	Giang	2/2/2014	Nữ	Nguyễn Siêu			
247	Nguyễn Văn	Giáp	19/7/2014	Nam	Vũ Xuân Thiều			
248	Cao Thái Vân	Hà	28/11/2014	Nữ	Vũ Xuân Thiều			
249	Nguyễn Thu	Hà	26/1/2014	Nữ	Kiến Quốc			
250	Phạm Minh	Hà	16/1/2014	Nữ	Đô Thị Sài Đồng			
251	Phạm Vân	Hà	12/9/2014	Nữ	Đô Thị Sài Đồng			

DANH SÁCH THÍ SINH ĐỦ ĐIỀU KIỆN DỰ KIỂM TRA VÀO LỚP 6 NĂM HỌC 2025-2026

Phụ huynh rà soát thông tin nếu có sai sót nhắn tin qua số điện thoại 0986271702 (Cô Hồng) trước 17h30 thứ 5 ngày 05/6/2025

STT	Họ và tên học sinh	Ngày, tháng, năm sinh	Giới tính	Năm học 2024-2025 là học sinh Trường Tiểu học	Thành tích xét điểm khuyến khích (Ghi giải cao nhất đạt được trong các kỳ thi)	Điểm khuyến khích	Hệ khác
252	Trần Diệu Hà	2/7/2014	Nữ	Archimedes			
253	Hoàng Mạnh Hải	1/8/2014	Nam	Long Biên	Giải Ba Olympic Tiếng Anh Quận	0.25	
254	Ngô Phúc Hải	23/1/2014	Nam	Đoàn Khuê			
255	Vũ Đức Hải	1/1/2014	Nam	Việt Hưng			
256	Vũ Ngọc Hải	20/3/2014	Nam	Thạch Bàn B			
257	Nguyễn Bảo Hân	11/1/2014	Nữ	Đô Thị Việt Hưng			
258	Phạm Bảo Hân	28/11/2014	Nữ	Vũ Xuân Thiều			
259	Phạm Gia Hân	19/1/2014	Nữ	Đoàn Kết			
260	Phạm Gia Hân	30/10/2014	Nữ	Đô Thị Sài Đồng			
261	Phan Bảo Hân	25/10/2014	Nữ	Nguyễn Bình Khiêm			
262	Trần Bảo Hân	10/10/2014	Nữ	Thạch Bàn B	Giải Nhì Olympic Tiếng Anh Quận	0.5	
263	Trần Bảo Hân	16/1/2014	Nữ	Việt Hưng			
264	Nguyễn Ngân Hằng	22/9/2014	Nữ	Ngô Gia Tự			
265	Nguyễn Thu Hằng	25/5/2014	Nữ	Nguyễn Bá Ngọc			
266	Văn Thanh Hằng	13/4/2014	Nữ	Gia Thượng			
267	Hà Duy Hiền	18/9/2014	Nam	Sài Đồng			
268	Bùi Trọng Hiệp	18/5/2014	Nam	Đô Thị Sài Đồng			
269	Đỗ Trí Hiếu	26/11/2014	Nam	Archimedes			
270	Hồ Đức Hiếu	13/8/2014	Nam	Archimedes			
271	Lê Như Trí Hiếu	14/7/2014	Nam	Đô Thị Sài Đồng			
272	Phan Minh Hiếu	7/5/2014	Nam	Thượng Thanh			

DANH SÁCH THÍ SINH ĐỦ ĐIỀU KIỆN DỰ KIỂM TRA VÀO LỚP 6 NĂM HỌC 2025-2026

Phụ huynh rà soát thông tin nếu có sai sót nhắn tin qua số điện thoại 0986271702 (Cô Hồng) trước 17h30 thứ 5 ngày 05/6/2025

STT	Họ và tên học sinh		Ngày, tháng, năm sinh	Giới tính	Năm học 2024-2025 là học sinh Trường Tiểu học	Thành tích xét điểm khuyến khích (Ghi giải cao nhất đạt được trong các kỳ thi)	Điểm khuyến khích	Hệ khác
273	Trần Minh	Hiếu	20/3/2014	Nam	Gia Quát			
274	Vũ Đình Minh	Hiếu	24/2/2014	Nam	Gia Quát			
275	Lê Hoàng Mỹ	Hoa	21/6/2014	Nữ	Vinschool The Harmony			
276	Ngô Thị Hoa	Hòa	16/9/2014	Nữ	Vũ Xuân Thiều			
277	Đỗ Nhật	Hoàng	20/10/2014	Nam	Lê Quý Đôn	Giải Ba Olympic Tiếng Anh Quận	0.25	
278	Dương Việt	Hoàng	2/2/2014	Nam	Đô Thị Sài Đồng			
279	Phạm Trần Minh	Hoàng	11/2/2014	Nam	Đô Thị Sài Đồng			
280	Trần Minh	Hoàng	30/7/2014	Nam	Phúc Đồng			
281	Đào Trí	Hùng	3/6/2014	Nam	Đô Thị Sài Đồng			
282	Nguyễn Mạnh	Hùng	9/10/2014	Nam	Thanh Am			
283	Trần Thế	Hùng	5/12/2014	Nam	Đô Thị Sài Đồng			
284	Đặng Quang Thái	Hưng	25/1/2014	Nam	Gia Thụy			
285	Lê Công Quang	Hưng	21/7/2014	Nam	Đô Thị Sài Đồng			
286	Nguyễn Duy Gia	Hưng	30/8/2014	Nam	Gia Thụy			
287	Nguyễn Ngọc Quang	Hưng	6/3/2014	Nam	Gia Quát			
288	Phạm Tuấn	Hưng	4/4/2014	Nam	Sài Đồng			
289	Phạm Việt	Hưng	5/2/2014	Nam	Đô Thị Sài Đồng			
290	Nguyễn Hoàng Minh	Hương	6/2/2014	Nữ	Ái Mộ A			
291	Nguyễn Thiên	Hương	9/2/2014	Nữ	Sài Đồng			
292	Đinh Gia	Huy	6/3/2014	Nam	Đoàn Khuê			
293	Đoàn Quang	Huy	10/4/2014	Nam	Phúc Đồng			

TRƯỜNG THCS NGUYỄN GIA THIỀU

DANH SÁCH THÍ SINH ĐỦ ĐIỀU KIỆN DỰ KIỂM TRA VÀO LỚP 6 NĂM HỌC 2025-2026

Phụ huynh rà soát thông tin nếu có sai sót nhắn tin qua số điện thoại 0986271702 (Cô Hồng) trước 17h30 thứ 5 ngày 05/6/2025

STT	Họ và tên học sinh	Ngày, tháng, năm sinh	Giới tính	Năm học 2024-2025 là học sinh Trường Tiểu học	Thành tích xét điểm khuyến khích (Ghi giải cao nhất đạt được trong các kỳ thi)	Điểm khuyến khích	Hệ khác
294	Lê Gia Huy	12/11/2014	Nam	Đoàn Khuê			
295	Nguyễn Gia Huy	2/6/2014	Nam	Ngọc Thụy			
296	Nguyễn Khánh Huy	27/4/2014	Nam	Đặng Xá			
297	Phạm Vũ Quang Huy	24/7/2014	Nam	Ngọc Thụy			
298	Phạm Xuân Huy	22/2/2014	Nam	Đô Thị Sài Đồng			
299	Trần Quang Huy	16/6/2014	Nam	A Thị Trần Văn Điền			
300	Đào Nhật Khang	24/3/2014	Nam	Gia Thụy			
301	Đào Phú Khang	25/1/2014	Nam	Vinschool The Harmony			
302	Dương Ngọc Minh Khang	7/3/2014	Nam	Nguyễn Bình Khiêm			
303	Khúc Thế Khang	21/3/2014	Nam	Đoàn Kết	Giải Nhì Olympic Tiếng Anh Quận	0.5	
304	Nguyễn Đình Nguyên Khang	13/3/2014	Nam	Việt Hưng			
305	Nguyễn Lê Nguyên Khang	19/9/2014	Nam	Nguyễn Bình Khiêm			
306	Nguyễn Minh Khang	26/9/2014	Nam	Sài Đồng			
307	Nguyễn Minh Khang	23/12/2014	Nam	Thạch Bàn B			
308	Nguyễn Phúc Bảo Khang	2/6/2014	Nam	Sài Đồng	Giải Ba Olympic Tiếng Anh Quận	0.25	
309	Phạm Minh Khang	28/1/2014	Nam	Thạch Bàn A			
310	Phạm Minh Khang	10/10/2014	Nam	Đoàn Kết	Giải Ba Olympic Tiếng Anh Quận	0.25	
311	Tổng Minh Khang	15/12/2014	Nam	Gia Thụy			
312	Vũ Anh Khang	8/1/2014	Nam	Trần Quốc Toàn			
313	Trần Tuấn Khang	24/9/2014	Nam	Ngọc Lâm			
314	Đậu Bảo Khanh	20/9/2014	Nữ	Ngọc Thụy			

TRƯỜNG THCS NGUYỄN GIA THIỀU

DANH SÁCH THÍ SINH ĐỦ ĐIỀU KIỆN DỰ KIỂM TRA VÀO LỚP 6 NĂM HỌC 2025-2026

Phụ huynh rà soát thông tin nếu có sai sót nhắn tin qua số điện thoại 0986271702 (Cô Hồng) trước 17h30 thứ 5 ngày 05/6/2025

STT	Họ và tên học sinh		Ngày, tháng, năm sinh	Giới tính	Năm học 2024-2025 là học sinh Trường Tiểu học	Thành tích xét điểm khuyến khích (Ghi giải cao nhất đạt được trong các kỳ thi)	Điểm khuyến khích	Hệ khác
315	Đỗ Mai	Khanh	29/11/2014	Nữ	Đoàn Khuê	Giải Ba Olympic Tiếng Anh Quận	0.25	
316	Vũ Ngọc Vân	Khanh	3/2/2014	Nữ	Gia Thụy			
317	Đặng Dương	Khánh	10/1/2014	Nam	Bồ Đề	Giải Nhì Olympic Tiếng Anh TP	1.5	
318	Lê Vân	Khánh	29/11/2014	Nữ	Điện Biên 1			
319	Nguyễn Nam	Khánh	11/2/2014	Nam	Ngọc Thụy			
320	Nguyễn Ngân	Khánh	18/7/2014	Nữ	Cự Khối			
321	Nguyễn Ngân	Khánh	16/10/2014	Nữ	Sài Đồng			
322	Nguyễn Quốc	Khánh	5/1/2014	Nam	Ái Mộ A			
323	Vũ Minh	Khánh	12/9/2014	Nam	Gia Quát			
324	Bùi Sỹ Nam	Khánh	21/5/2014	Nam	Đô Thị Sài Đồng			
325	Trần Quốc	Khánh	26/5/2014	Nam	Đô Thị Sài Đồng			
326	Bùi Gia	Khiêm	15/5/2014	Nam	Việt Hưng			
327	Nguyễn Xuân	Khoa	3/7/2014	Nam	Sài Đồng			
328	Phạm Anh	Khoa	18/7/2014	Nam	Ngọc Lâm			
329	Trần Đình	Khoa	8/9/2014	Nam	Phúc Đồng			
330	Vũ Đăng	Khoa	25/3/2014	Nam	Đô Thị Sài Đồng			
331	Trần Minh	Khoa	2/11/2014	Nam	Ngọc Thụy	Giải Nhì Olympic Tiếng Anh Quận	0.5	
332	Nguyễn Anh	Khôi	27/9/2014	Nam	Đô Thị Sài Đồng			
333	Nguyễn Minh	Khôi	18/10/2014	Nam	Gia Thượng			
334	Nguyễn Trí	Khôi	7/8/2014	Nam	Vinschool The Harmony			
335	Phạm Minh	Khôi	8/8/2014	Nam	Đô Thị Sài Đồng			

DANH SÁCH THÍ SINH ĐỦ ĐIỀU KIỆN DỰ KIỂM TRA VÀO LỚP 6 NĂM HỌC 2025-2026

Phụ huynh rà soát thông tin nếu có sai sót nhắn tin qua số điện thoại 0986271702 (Cô Hồng) trước 17h30 thứ 5 ngày 05/6/2025

STT	Họ và tên học sinh		Ngày, tháng, năm sinh	Giới tính	Năm học 2024-2025 là học sinh Trường Tiểu học	Thành tích xét điểm khuyến khích (Ghi giải cao nhất đạt được trong các kỳ thi)	Điểm khuyến khích	Hệ khác
336	Vương Đăng	Khôi	1/8/2014	Nam	Ngọc Lâm			
337	Đoàn Nguyễn Minh	Khuê	12/2/2014	Nữ	Ái Mộ A			
338	Nguyễn Minh	Khuê	10/4/2014	Nữ	Đô Thị Việt Hưng			
339	Phạm Trần Minh	Khuê	27/11/2014	Nữ	Archimedes			
340	Đặng Chí	Kiên	23/7/2014	Nam	Long Biên			
341	Nguyễn Đức	Kiên	6/11/2014	Nam	Long Biên			
342	Nguyễn Trung	Kiên	21/12/2014	Nam	Đô thị Sài Đồng			
343	Nguyễn Trung	Kiên	23/10/2014	Nam	Sài Đồng			
344	Trịnh Đức	Kiên	14/2/2014	Nam	Lê Quý Đôn			
345	Bùi Nguyễn Minh	Kiệt	26/12/2014	Nam	Đô Thị Sài Đồng			
346	Chu Minh Tuấn	Kiệt	20/9/2014	Nam	Đoàn Khuê			
347	Đỗ Anh	Kiệt	8/8/2014	Nam	Đô thị Sài Đồng			
348	Hoàng Gia	Kiệt	7/12/2014	Nam	Gia Thụy			
349	Nguyễn Anh	Kiệt	9/3/2014	Nam	Đô Thị Sài Đồng			
350	Thắm Anh	Kiệt	13/9/2014	Nam	Đoàn Kết	Giải Ba Olympic Tiếng Anh Quận	0.25	
351	Đinh Tùng	Lâm	11/9/2014	Nam	Ngọc Thụy			
352	Hà Phúc	Lâm	22/6/2014	Nam	Đô Thị Việt Hưng			
353	Lê Bảo	Lâm	3/1/2014	Nam	Trung Vương			
354	Lê Hoàng	Lâm	5/1/2014	Nam	Đức Giang			
355	Nguyễn Đỗ Phúc	Lâm	28/3/2014	Nam	Đô Thị Sài Đồng	Giải Nhất Olympic Tiếng Anh TP	2	
356	Nguyễn Phúc	Lâm	14/10/2014	Nam	Ngọc Lâm			

TRƯỜNG THCS NGUYỄN GIA THIỀU

DANH SÁCH THÍ SINH ĐỦ ĐIỀU KIỆN DỰ KIỂM TRA VÀO LỚP 6 NĂM HỌC 2025-2026

Phụ huynh rà soát thông tin nếu có sai sót nhắn tin qua số điện thoại 0986271702 (Cô Hồng) trước 17h30 thứ 5 ngày 05/6/2025

STT	Họ và tên học sinh		Ngày, tháng, năm sinh	Giới tính	Năm học 2024-2025 là học sinh Trường Tiểu học	Thành tích xét điểm khuyến khích (Ghi giải cao nhất đạt được trong các kỳ thi)	Điểm khuyến khích	Hệ khác
357	Nguyễn Quốc	Lâm	26/9/2014	Nam	Gia Thụy			
358	Vũ Tuệ	Lâm	15/2/2014	Nữ	Đoàn Kết			
359	Nguyễn Phương	Lan	19/1/2014	Nữ	Trung Thành			
360	Bùi Hà	Linh	3/6/2014	Nữ	Vinschool Ocean Park			
361	Bùi Phương	Linh	25/1/2014	Nữ	Gia Thượng			
362	Đàm Vũ Trang	Linh	8/8/2014	Nữ	Ngọc Thụy			
363	Đặng Phương	Linh	7/3/2014	Nữ	Phúc Lợi			
364	Đặng Phương	Linh	14/8/2014	Nữ	Sài Đồng			
365	Đinh Kiều	Linh	2/11/2014	Nữ	Vũ Xuân Thiều			
366	Hoàng Gia	Linh	15/4/2014	Nữ	Giang Biên			
367	Hoàng Ngọc	Linh	1/10/2014	Nữ	Nguyễn Bình Khiêm			
368	Lại Hoàng Diệu	Linh	28/6/2014	Nữ	Đoàn Kết			
369	Lê Gia	Linh	27/6/2014	Nữ	Ngọc Thụy			
370	Lê Hồng Đan	Linh	13/9/2014	Nữ	Gia Thụy			
371	Lê Nguyễn Tuệ	Linh	25/5/2014	Nữ	Đô Thị Sài Đồng			
372	Lê Thảo	Linh	26/10/2014	Nữ	Ngọc Thụy			
373	Mai Phương	Linh	16/2/2014	Nữ	Đô Thị Sài Đồng			
374	Nguyễn Bảo	Linh	4/9/2014	Nữ	Thạch Bàn B			
375	Nguyễn Diệu	Linh	9/9/2014	Nữ	Phúc Đồng			
376	Nguyễn Diệu	Linh	2/3/2014	Nữ	Ngô Gia Tự			
377	Nguyễn Gia	Linh	17/1/2014	Nữ	Thạch Bàn A			

TRƯỜNG THCS NGUYỄN GIA THIỀU

DANH SÁCH THÍ SINH ĐỦ ĐIỀU KIỆN DỰ KIỂM TRA VÀO LỚP 6 NĂM HỌC 2025-2026

Phụ huynh rà soát thông tin nếu có sai sót nhắn tin qua số điện thoại 0986271702 (Cô Hồng) trước 17h30 thứ 5 ngày 05/6/2025

STT	Họ và tên học sinh	Ngày, tháng, năm sinh	Giới tính	Năm học 2024-2025 là học sinh Trường Tiểu học	Thành tích xét điểm khuyến khích (Ghi giải cao nhất đạt được trong các kỳ thi)	Điểm khuyến khích	Hệ khác
378	Nguyễn Gia Linh	14/8/2014	Nữ	Thanh Am			
379	Nguyễn Hoàng Linh	28/10/2014	Nữ	Đoàn Kết			
380	Nguyễn Khả Linh	11/2/2014	Nữ	Đoàn Khuê	Giải Ba Olympic Tiếng Anh Quận	0.25	
381	Nguyễn Khánh Linh	27/9/2014	Nữ	Hà Nội Victoria			
382	Nguyễn Khoa Linh	26/6/2014	Nữ	Bồ Đề			
383	Nguyễn Lê Thảo Linh	10/4/2014	Nữ	Đoàn Kết			
384	Nguyễn Ngọc Bảo Linh	27/9/2014	Nữ	Ngọc Thụy			
385	Nguyễn Phương Linh	29/9/2014	Nữ	Cao Bá Quát			
386	Nguyễn Thảo Linh	4/11/2014	Nữ	Gia Thượng			
387	Nguyễn Thảo Linh	18/5/2014	Nữ	Đoàn Khuê	Giải Ba Olympic Tiếng Anh Quận	0.25	
388	Nguyễn Thùy Linh	19/4/2014	Nữ	Đô Thị Sài Đồng			
389	Nguyễn Tùng Linh	28/5/2014	Nữ	Đô Thị Sài Đồng			
390	Nhâm Sỹ Tuấn Linh	28/6/2014	Nữ	Đoàn Kết			
391	Phạm Hà Diệp Linh	14/3/2014	Nữ	Lý Thường Kiệt			
392	Phạm Ngọc Linh	28/4/2014	Nữ	Đoàn Khuê	Giải Ba Olympic Tiếng Anh Quận	0.25	
393	Phạm Thảo Linh	22/2/2014	Nữ	Long Biên			
394	Phan Hoàng Cẩm Linh	11/5/2014	Nữ	Đô Thị Việt Hưng			
395	Phan Tú Linh	17/4/2014	Nữ	Vũ Xuân Thiều			
396	Phùng Khánh Linh	27/10/2014	Nữ	Phúc Đồng			
397	Tổng Thảo Linh	5/11/2014	Nữ	Đô Thị Sài Đồng			
398	Trần Diệp Linh	30/12/2014	Nữ	Thạch Bàn A			

TRƯỜNG THCS NGUYỄN GIA THIỀU

DANH SÁCH THÍ SINH ĐỦ ĐIỀU KIỆN DỰ KIỂM TRA VÀO LỚP 6 NĂM HỌC 2025-2026

Phụ huynh rà soát thông tin nếu có sai sót nhắn tin qua số điện thoại 0986271702 (Cô Hồng) trước 17h30 thứ 5 ngày 05/6/2025

STT	Họ và tên học sinh	Ngày, tháng, năm sinh	Giới tính	Năm học 2024-2025 là học sinh Trường Tiểu học	Thành tích xét điểm khuyến khích (Ghi giải cao nhất đạt được trong các kỳ thi)	Điểm khuyến khích	Hệ khác
399	Trần Gia Linh	13/8/2014	Nữ	Việt Nam Cuba			
400	Trần Phương Linh	16/6/2014	Nữ	Việt Hưng			
401	Trần Phương Khánh Linh	19/3/2014	Nữ	Ái Mộ B			
402	Trần Tú Linh	22/10/2014	Nữ	Ngọc Thụy			
403	Trịnh Thục Linh	28/1/2014	Nữ	Nguyễn Bình Khiêm			
404	Vũ Khánh Linh	8/7/2014	Nữ	Lê Quý Đôn			
405	Vũ Khánh Linh	15/1/2014	Nữ	Thượng Thanh			
406	Bùi Bảo Long	14/8/2014	Nam	Archimedes			
407	Đàm Hoàng Long	4/11/2014	Nam	Cự Khối			
408	Lương Ngọc Thành Long	29/6/2014	Nam	Sài Đồng			
409	Nguyễn Ngọc Bảo Long	23/2/2014	Nam	Đô Thị Sài Đồng			
410	Võ Hoàng Long	7/11/2014	Nam	Vũ Xuân Thiều			
411	Đỗ Ly Ly	12/2/2014	Nữ	Đô Thị Sài Đồng			
412	Đỗ Mai Thảo Ly	8/8/2014	Nữ	Đô Thị Sài Đồng			
413	Nguyễn Thị Khánh Ly	18/7/2014	Nữ	Vinschool Times City			
414	Nguyễn Chi Mai	9/2/2014	Nữ	Archimedes			
415	Hà Tuệ Mẫn	6/5/2014	Nữ	Archimedes			
416	Bùi Thọ Minh	21/2/2014	Nam	Sài Đồng	Giải Ba Olympic Tiếng Anh TP	1	
417	Đặng Kiến Minh	29/11/2014	Nam	Đoàn Kết			
418	Đỗ Duy Bảo Minh	3/8/2014	Nam	Thạch Bàn B			
419	Hoàng Vũ Hồng Minh	16/11/2014	Nữ	Đoàn Kết			

DANH SÁCH THÍ SINH ĐỦ ĐIỀU KIỆN DỰ KIỂM TRA VÀO LỚP 6 NĂM HỌC 2025-2026

Phụ huynh rà soát thông tin nếu có sai sót nhắn tin qua số điện thoại 0986271702 (Cô Hồng) trước 17h30 thứ 5 ngày 05/6/2025

STT	Họ và tên học sinh		Ngày, tháng, năm sinh	Giới tính	Năm học 2024-2025 là học sinh Trường Tiểu học	Thành tích xét điểm khuyến khích (Ghi giải cao nhất đạt được trong các kỳ thi)	Điểm khuyến khích	Hệ khác
420	Lê Đăng	Minh	25/4/2014	Nam	Việt Hưng			
421	Lê Nhật	Minh	15/3/2014	Nam	Đoàn Khuê			
422	Ngô Quang	Minh	24/12/2014	Nam	Việt Hưng			
423	Ngô Quang	Minh	31/3/2014	Nam	Vũ Xuân Thiều			
424	Nguyễn Đăng Quang	Minh	20/11/2014	Nam	Đoàn Kết			
425	Nguyễn Đỗ Tuệ	Minh	16/10/2014	Nữ	Ngọc Thụy			
426	Nguyễn Đức Nhật	Minh	1/2/2014	Nam	Ái Mộ B			
427	Nguyễn Hoàng Khánh	Minh	22/6/2014	Nam	Thạch Bàn A			
428	Nguyễn Hồng	Minh	3/7/2014	Nữ	Đô Thị Sài Đồng	Giải Ba Olympic Tiếng Anh Quận	0.25	
429	Nguyễn Khắc Quang	Minh	23/7/2014	Nam	Đô Thị Sài Đồng			
430	Nguyễn Khánh	Minh	10/6/2014	Nam	Gia Thụy			
431	Nguyễn Ngọc	Minh	7/8/2014	Nữ	Ngọc Thụy			
432	Nguyễn Nhật	Minh	8/7/2014	Nam	Đô Thị Sài Đồng			
433	Nguyễn Nhật	Minh	3/10/2014	Nam	Thượng Thanh			
434	Nguyễn Quang	Minh	16/8/2014	Nam	Đô Thị Sài Đồng			
435	Nguyễn Quang	Minh	14/2/2014	Nam	Gia Quất			
436	Nguyễn Thành	Minh	13/5/2014	Nam	Vũ Xuân Thiều			
437	Nguyễn Tiến	Minh	2/6/2014	Nam	Bồ Đề			
438	Nguyễn Tuệ	Minh	25/7/2014	Nữ	Ngọc Thụy			
439	Nông Tuấn	Minh	1/8/2014	Nam	Vinschool The Harmony			
440	Phạm Gia	Minh	10/3/2014	Nam	Đoàn Khuê			

DANH SÁCH THÍ SINH ĐỦ ĐIỀU KIỆN DỰ KIỂM TRA VÀO LỚP 6 NĂM HỌC 2025-2026

Phụ huynh rà soát thông tin nếu có sai sót nhắn tin qua số điện thoại 0986271702 (Cô Hồng) trước 17h30 thứ 5 ngày 05/6/2025

STT	Họ và tên học sinh		Ngày, tháng, năm sinh	Giới tính	Năm học 2024-2025 là học sinh Trường Tiểu học	Thành tích xét điểm khuyến khích (Ghi giải cao nhất đạt được trong các kỳ thi)	Điểm khuyến khích	Hệ khác
441	Phạm Tiến Hoàng	Minh	3/3/2014	Nam	Ngọc Thụy			
442	Phạm Vũ Hoàng	Minh	10/5/2014	Nam	Ái Mộ A			
443	Phan Nhật	Minh	14/4/2014	Nam	Đoàn Khuê			
444	Phan Thành	Minh	6/1/2014	Nam	Ái Mộ B			
445	Tạ Quang	Minh	1/9/2014	Nam	Ái Mộ A			
446	Tăng Ngọc Bình	Minh	7/12/2014	Nam	Đoàn Kết			
447	Trần Nhật	Minh	2/5/2014	Nam	Phúc Đồng			
448	Trần Tiến	Minh	9/3/2014	Nam	Nguyễn Bình Khiêm			
449	Trịnh Lê Hoàng	Minh	25/8/2014	Nam	Đô Thị Sài Đồng	Giải Ba Olympic Tiếng Anh Quận	0.25	
450	Vũ Nhật	Minh	29/7/2014	Nam	Gia Thượng			
451	Vũ Quang	Minh	28/7/2014	Nam	Gia Thụy			
452	Đoàn Diễm	My	2/1/2014	Nữ	Đoàn Khuê			
453	Hoàng Trà	My	19/1/2014	Nữ	Ngọc Thụy			
454	Lê Ngọc Hà	My	12/3/2014	Nữ	Đô Thị Sài Đồng			
455	Lê Trà	My	17/3/2014	Nữ	Thạch Bàn A			
456	Lưu Hà	My	28/8/2014	Nữ	Đô Thị Việt Hưng			
457	Ngô Hà	My	28/8/2014	Nữ	Ngọc Lâm	Giải Ba Olympic Tiếng Anh Quận	0.25	
458	Nguyễn Dương Hà	My	28/4/2014	Nữ	Thạch Bàn A			
459	Nguyễn Ngọc Trà	My	14/12/2014	Nữ	Đoàn Kết			
460	Phạm Ngọc Trà	My	5/5/2014	Nữ	Gia Thượng			
461	Tổng Trà	My	13/12/2014	Nữ	Phúc Đồng			

DANH SÁCH THÍ SINH ĐỦ ĐIỀU KIỆN DỰ KIỂM TRA VÀO LỚP 6 NĂM HỌC 2025-2026

Phụ huynh rà soát thông tin nếu có sai sót nhắn tin qua số điện thoại 0986271702 (Cô Hồng) trước 17h30 thứ 5 ngày 05/6/2025

STT	Họ và tên học sinh		Ngày, tháng, năm sinh	Giới tính	Năm học 2024-2025 là học sinh Trường Tiểu học	Thành tích xét điểm khuyến khích (Ghi giải cao nhất đạt được trong các kỳ thi)	Điểm khuyến khích	Hệ khác
462	Trần Hà	My	17/12/2014	Nữ	Sài Đồng			
463	Trần Hà	My	28/10/2014	Nữ	Vinschool The Harmony			
464	Trần Hải	My	28/4/2014	Nữ	Đoàn Kết			
465	Lương Bảo	Na	21/8/2014	Nữ	Sài Đồng			
466	Đặng Nhật	Nam	4/9/2014	Nam	Yên Hòa			
467	Ngô Bảo	Nam	5/6/2014	Nam	Thượng Thanh			
468	Nguyễn Đức	Nam	18/7/2014	Nam	Archimedes			
469	Nguyễn Kỳ	Nam	22/1/2014	Nam	Uy Nỗ			
470	Nguyễn Tiến	Nam	9/11/2014	Nam	Ái Mộ B			
471	Phạm Hoàng	Nam	25/7/2014	Nam	Việt Hưng	Giải KK Olympic Tiếng Anh TP	0.5	
472	Trần Hải	Nam	25/1/2014	Nam	Gia Quất			
473	Bùi Thị Kim	Ngân	27/1/2014	Nữ	Vinschool The Hamorny			
474	Chế Lê Kim	Ngân	10/11/2014	Nữ	Đoàn Kết			
475	Dương Bảo	Ngân	8/3/2014	Nữ	Sài Đồng			
476	Lê Hà Bảo	Ngân	6/1/2014	Nữ	Đô Thị Sài Đồng			
477	Lê Kim	Ngân	16/10/2014	Nữ	Ngọc Thụy			
478	Ngô Linh	Ngân	16/5/2014	Nữ	Ngọc Thụy			
479	Nguyễn Tú	Ngân	18/8/2024	Nữ	Gia Thụy			
480	Phạm Kim	Ngân	19/10/2014	Nữ	Sài Đồng	Giải Ba Olympic Tiếng Anh Quận	0.25	
481	Trần Thị Kim	Ngân	7/1/2014	Nữ	Sài Đồng			
482	Bùi Minh	Ngọc	25/9/2014	Nữ	Bồ Đề			

DANH SÁCH THÍ SINH ĐỦ ĐIỀU KIỆN DỰ KIỂM TRA VÀO LỚP 6 NĂM HỌC 2025-2026

Phụ huynh rà soát thông tin nếu có sai sót nhắn tin qua số điện thoại 0986271702 (Cô Hồng) trước 17h30 thứ 5 ngày 05/6/2025

STT	Họ và tên học sinh		Ngày, tháng, năm sinh	Giới tính	Năm học 2024-2025 là học sinh Trường Tiểu học	Thành tích xét điểm khuyến khích (Ghi giải cao nhất đạt được trong các kỳ thi)	Điểm khuyến khích	Hệ khác
483	Bùi Minh	Ngọc	14/10/2014	Nữ	Đoàn Khuê			
484	Đỗ Minh	Ngọc	17/12/2014	Nữ	Lê Quý Đôn			
485	Hoàng Nguyên	Ngọc	22/7/2014	Nữ	Việt Hưng			
486	Lê Trần Minh	Ngọc	18/3/2014	Nữ	Việt Hưng			
487	Mai Minh	Ngọc	5/1/2024	Nữ	Đô Thị Sài Đồng			
488	Nguyễn Bảo	Ngọc	2/10/2014	Nữ	Đoàn Khuê			
489	Nguyễn Bảo	Ngọc	18/8/2014	Nữ	Lý Thường Kiệt			
490	Nguyễn Bích	Ngọc	27/7/2014	Nữ	Nguyễn Bình Khiêm			
491	Nguyễn Cao Bảo	Ngọc	20/11/2014	Nữ	Ngọc Thụy	Giải Ba Olympic Tiếng Anh Quận	0.25	
492	Nguyễn Hoàng Bảo	Ngọc	17/5/2014	Nữ	Nguyễn Bình Khiêm			
493	Nguyễn Hồng	Ngọc	13/8/2014	Nữ	Yên Thường			
494	Nguyễn Khánh	Ngọc	1/9/2014	Nữ	Ngọc Lâm			
495	Nguyễn Khánh	Ngọc	26/6/2014	Nữ	Ngọc Thụy			
496	Nguyễn Thảo	Ngọc	16/5/2014	Nữ	Phúc Đồng			
497	Nguyễn Tuấn	Ngọc	16/8/2014	Nữ	Việt Hưng			
498	Phạm Bảo	Ngọc	22/9/2014	Nữ	Gia Thụy			
499	Phạm Khánh	Ngọc	12/12/2014	Nữ	Long Biên			
500	Phạm Minh	Ngọc	24/2/2014	Nữ	Gia Thượng			
501	Trần Âu Bảo	Ngọc	16/3/2014	Nữ	Việt Hưng			
502	Trần Minh	Ngọc	6/4/2014	Nữ	Gia Quát			
503	Vũ Dương Khánh	Ngọc	20/11/2014	Nữ	Archimedes			

DANH SÁCH THÍ SINH ĐỦ ĐIỀU KIỆN DỰ KIỂM TRA VÀO LỚP 6 NĂM HỌC 2025-2026

Phụ huynh rà soát thông tin nếu có sai sót nhắn tin qua số điện thoại 0986271702 (Cô Hồng) trước 17h30 thứ 5 ngày 05/6/2025

STT	Họ và tên học sinh		Ngày, tháng, năm sinh	Giới tính	Năm học 2024-2025 là học sinh Trường Tiểu học	Thành tích xét điểm khuyến khích (Ghi giải cao nhất đạt được trong các kỳ thi)	Điểm khuyến khích	Hệ khác
504	Bùi Hoàng	Nguyên	6/1/2014	Nam	Bùi Văn Ba			
505	Đinh Khôi	Nguyên	3/1/2014	Nam	Đoàn Kết			
506	Đỗ Đình	Nguyên	11/11/2014	Nam	Đô Thị Sài Đồng			
507	Lê Thảo	Nguyên	20/6/2014	Nữ	Đô Thị Sài Đồng			
508	Mẫn Xuân Bảo	Nguyên	2/6/2014	Nam	Bồ Đề			
509	Nguyễn Công Khôi	Nguyên	18/4/2014	Nam	Tân Định			
510	Nguyễn Đỗ Thảo	Nguyên	4/10/2014	Nữ	Nguyễn Bình Khiêm			
511	Nguyễn Hoàng	Nguyên	18/1/2014	Nam	Ngô Gia Tự			
512	Nguyễn Khôi	Nguyên	24/10/2014	Nam	Ngọc Lâm			
513	Nguyễn Ngọc Thảo	Nguyên	28/2/2014	Nữ	Đoàn Kết	Giải Ba Olympic Tiếng Anh Quận	0.25	
514	Nguyễn Thảo	Nguyên	19/9/2014	Nữ	Đô Thị Sài Đồng			
515	Vũ Hạnh	Nguyên	27/8/2014	Nữ	Ái Mộ A			
516	Vũ Thành	Nguyên	2/5/2014	Nam	Sài Đồng			
517	Đặng Hoàng	Nhật	12/1/2014	Nam	Vũ Xuân Thiều			
518	Nguyễn Minh	Nhật	1/2/2014	Nam	Gia Thụy			
519	Nguyễn Minh	Nhật	3/4/2014	Nam	Đô Thị Việt Hưng			
520	Phạm Minh	Nhật	2/7/2014	Nam	Thạch Bàn A			
521	Trần Đức	Nhật	10/6/2014	Nam	Đô Thị Sài Đồng			
522	Bùi Uyên	Nhi	1/11/2014	Nữ	Đoàn Kết			
523	Cao Ngọc	Nhi	13/3/2014	Nữ	Đô Thị Sài Đồng			
524	Đặng Lê Linh	Nhi	20/9/2014	Nữ	Nguyễn Bình Khiêm			

DANH SÁCH THÍ SINH ĐỦ ĐIỀU KIỆN DỰ KIỂM TRA VÀO LỚP 6 NĂM HỌC 2025-2026

Phụ huynh rà soát thông tin nếu có sai sót nhắn tin qua số điện thoại 0986271702 (Cô Hồng) trước 17h30 thứ 5 ngày 05/6/2025

STT	Họ và tên học sinh		Ngày, tháng, năm sinh	Giới tính	Năm học 2024-2025 là học sinh Trường Tiểu học	Thành tích xét điểm khuyến khích (Ghi giải cao nhất đạt được trong các kỳ thi)	Điểm khuyến khích	Hệ khác
525	Lê Thảo	Nhi	3/10/2014	Nữ	Ái Mộ B			
526	Lê Yên	Nhi	21/2/2014	Nữ	Nguyễn Bình Khiêm			
527	Nghiêm Thị Yên	Nhi	25/2/2014	Nữ	Giang Biên			
528	Nguyễn Hoàng Tùng	Nhi	19/1/2014	Nữ	Greenfield			
529	Nguyễn Ngọc	Nhi	13/7/2014	Nữ	Vinschool The Harmony			
530	Nguyễn Ngọc Phương	Nhi	28/10/2014	Nữ	Sài Đồng			
531	Phí Đoàn Linh	Nhi	5/4/2014	Nữ	Đoàn Khuê			
532	Trần Thảo	Nhi	18/2/2014	Nữ	Sài Đồng			
533	Trần Thảo	Nhi	14/1/2014	Nữ	Phúc Đồng			
534	Nguyễn Đỗ An	Nhiên	30/3/2014	Nữ	Việt Nam - Cuba			
535	Nguyễn Nguyễn An	Nhiên	18/12/2014	Nữ	Đoàn Kết			
536	Đặng Đào Tâm	Như	11/11/2014	Nữ	Vinschool Ocean Park			
537	Nguyễn Ngọc An	Như	17/9/2014	Nữ	Ái Mộ A			
538	Nguyễn Quỳnh	Như	28/8/2014	Nữ	Sài Đồng			
539	Nguyễn Thái	Nhung	15/4/2014	Nữ	A Thị Trần Văn Điền			
540	Đỗ Tuấn	Phong	9/12/2014	Nam	Greenfield			
541	Đoàn Minh	Phong	25/7/2014	Nam	Gia Quất			
542	Hồ Hải	Phong	14/3/2014	Nam	Vũ Xuân Thiều			
543	Hoàng Nguyên	Phong	8/12/2014	Nam	Đô Thị Sài Đồng			
544	Lê Duy	Phong	9/11/2014	Nam	Đoàn Kết			
545	Lê Minh	Phong	12/12/2014	Nam	Ngọc Lâm			

TRƯỜNG THCS NGUYỄN GIA THIỀU

DANH SÁCH THÍ SINH ĐỦ ĐIỀU KIỆN DỰ KIỂM TRA VÀO LỚP 6 NĂM HỌC 2025-2026

Phụ huynh rà soát thông tin nếu có sai sót nhắn tin qua số điện thoại 0986271702 (Cô Hồng) trước 17h30 thứ 5 ngày 05/6/2025

STT	Họ và tên học sinh		Ngày, tháng, năm sinh	Giới tính	Năm học 2024-2025 là học sinh Trường Tiểu học	Thành tích xét điểm khuyến khích (Ghi giải cao nhất đạt được trong các kỳ thi)	Điểm khuyến khích	Hệ khác
546	Lê Thanh	Phong	13/11/2014	Nam	Phúc Đồng			
547	Lê Tuấn	Phong	9/8/2014	Nam	Vinschool Ocean Park			
548	Nguyễn Khải	Phong	22/4/2014	Nam	Gia Thụy			
549	Nguyễn Tuấn	Phong	15/7/2014	Nam	Long Biên			
550	Phạm Doãn Đăng	Phong	28/1/2014	Nam	Ái Mộ B	Giải Nhì Olympic Tiếng Anh Quận	0.5	
551	Phùng Tuấn	Phong	23/1/2014	Nam	Sài Đồng			
552	Trần Nguyên	Phong	19/8/2014	Nam	Đô Thị Sài Đồng			
553	Trần Tuấn	Phong	2/1/2014	Nam	Gia Thượng			
554	Trần Danh	Phú	13/2/2014	Nam	Đức Giang			
555	Bùi Sỹ	Phúc	25/8/2014	Nam	Gia Quất			
556	Đỗ Minh	Phúc	6/1/2014	Nam	Long Biên			
557	Lê Doãn	Phúc	17/9/2014	Nam	Gia Quất			
558	Lê Gia	Phúc	10/7/2014	Nam	Trung Văn			
559	Phạm Xuân	Phúc	18/10/2014	Nam	Đoàn Khuê			
560	Phạm An	Phước	29/11/2014	Nam	Sài Đồng			
561	Đinh Hà	Phương	21/12/2014	Nữ	Sài Đồng			
562	Dương Hà	Phương	1/10/2014	Nữ	Trần Quốc Toàn			
563	Lê Hà	Phương	30/10/2014	Nữ	Sài Đồng			
564	Lê Hoàng	Phương	8/9/2014	Nữ	Đoàn Kết			
565	Phạm Thụy	Phương	1/9/2014	Nữ	Đa Trí Tuệ			
566	Vũ Minh	Phương	23/12/2014	Nữ	Thượng Thanh			

DANH SÁCH THÍ SINH ĐỦ ĐIỀU KIỆN DỰ KIỂM TRA VÀO LỚP 6 NĂM HỌC 2025-2026

Phụ huynh rà soát thông tin nếu có sai sót nhắn tin qua số điện thoại 0986271702 (Cô Hồng) trước 17h30 thứ 5 ngày 05/6/2025

STT	Họ và tên học sinh		Ngày, tháng, năm sinh	Giới tính	Năm học 2024-2025 là học sinh Trường Tiểu học	Thành tích xét điểm khuyến khích (Ghi giải cao nhất đạt được trong các kỳ thi)	Điểm khuyến khích	Hệ khác
567	Bùi Minh	Quân	9/10/2014	Nam	Thượng Thanh	Giải Ba Olympic Tiếng Anh Quận	0.25	
568	Đỗ Anh	Quân	10/3/2014	Nam	Ngọc Thụy			
569	Đỗ Minh	Quân	2/6/2014	Nam	Đoàn Kết			
570	Hà Minh	Quân	25/12/2014	Nam	Đức Giang			
571	Hoàng Lê	Quân	3/11/2014	Nam	Lý Thường Kiệt			
572	Lê Hoàng Thế	Quân	21/6/2014	Nam	Vinschool The Harmony			
573	Nguyễn Hoàng	Quân	18/5/2014	Nam	Ái Mộ A			
574	Nguyễn Minh	Quân	5/7/2014	Nam	Bồ Đề			
575	Nguyễn Minh	Quân	31/5/2014	Nam	Đoàn Kết			
576	Trần	Quân	11/6/2014	Nam	Ngọc Thụy			
577	Vũ Anh	Quân	6/5/2014	Nam	Nguyễn Bình Khiêm			
578	Vũ Hoàng	Quân	13/10/2014	Nam	Ngọc Thụy			
579	Bùi Vinh	Quang	25/9/2014	Nam	Ngọc Thụy			
580	Nguyễn Đăng	Quang	20/2/2014	Nam	Đoàn Kết			
581	Nguyễn Đức Minh	Quang	18/6/2014	Nam	Sài Đồng			
582	Nguyễn Khắc Đăng	Quang	20/1/2014	Nam	Vinschool The Harmony			
583	Nguyễn Minh Tuấn	Quang	17/11/2014	Nam	Thăng Long			
584	Nguyễn Vinh	Quang	14/10/2014	Nam	Ngọc Lâm			
585	Phạm Ngọc Bảo	Quyên	1/1/2014	Nữ	Đô Thị Sài Đồng			
586	Trần Ngọc Diễm	Quỳnh	5/4/2014	Nữ	Bồ Đề			
587	Nguyễn Bảo	Sam	18/8/2014	Nữ	Việt Hưng			

DANH SÁCH THÍ SINH ĐỦ ĐIỀU KIỆN DỰ KIỂM TRA VÀO LỚP 6 NĂM HỌC 2025-2026

Phụ huynh rà soát thông tin nếu có sai sót nhắn tin qua số điện thoại 0986271702 (Cô Hồng) trước 17h30 thứ 5 ngày 05/6/2025

STT	Họ và tên học sinh		Ngày, tháng, năm sinh	Giới tính	Năm học 2024-2025 là học sinh Trường Tiểu học	Thành tích xét điểm khuyến khích (Ghi giải cao nhất đạt được trong các kỳ thi)	Điểm khuyến khích	Hệ khác
588	Nguyễn Ngọc Trường	Sơn	26/1/2014	Nam	Sài Đồng			
589	Vũ Hoàng	Tài	19/4/2014	Nam	Ngọc Thụy			
590	Lê Minh	Tâm	1/9/2014	Nam	Gia Thượng			
591	Nguyễn Minh	Tâm	11/1/2014	Nữ	Gia Quát			
592	Nguyễn Thanh	Tâm	8/2/2014	Nữ	Vũ Xuân Thiều			
593	Phạm Ngọc	Thạch	30/5/2014	Nam	Đô Thị Sài Đồng			
594	Đỗ Vĩnh	Thái	31/3/2014	Nam	Đô Thị Sài Đồng			
595	Đào Quang	Thanh	16/10/2014	Nam	Đoàn Kết			
596	Nguyễn Đan	Thanh	18/6/2014	Nữ	Sài Đồng			
597	Vũ Hồng Mai	Thanh	15/6/2014	Nữ	Đô Thị Sài Đồng			
598	Mai Hưng	Thành	17/2/2014	Nam	Thượng Thanh			
599	Nguyễn Hoàng Minh	Thành	1/4/2014	Nam	Đô Thị Sài Đồng			
600	Nguyễn Khánh	Thành	30/8/2014	Nam	Đô Thị Sài Đồng			
601	Cao Thu	Thảo	21/2/2014	Nữ	Sài Đồng			
602	Lưu Phương	Thảo	1/12/2014	Nữ	Thạch Bàn A			
603	Nguyễn Hương	Thảo	18/5/2014	Nữ	Lê Quý Đôn			
604	Nguyễn Phương	Thảo	1/11/2014	Nữ	Phúc Đồng			
605	Nguyễn Thanh	Thảo	23/10/2014	Nữ	Sài Đồng			
606	Phạm Hà Phương	Thảo	26/10/2014	Nữ	Gia Thượng			
607	Vũ Phương	Thảo	21/12/2014	Nữ	Long Biên			
608	Đặng Quang	Thiện	26/3/2014	Nam	Thạch Bàn A			

DANH SÁCH THÍ SINH ĐỦ ĐIỀU KIỆN DỰ KIỂM TRA VÀO LỚP 6 NĂM HỌC 2025-2026

Phụ huynh rà soát thông tin nếu có sai sót nhắn tin qua số điện thoại 0986271702 (Cô Hồng) trước 17h30 thứ 5 ngày 05/6/2025

STT	Họ và tên học sinh		Ngày, tháng, năm sinh	Giới tính	Năm học 2024-2025 là học sinh Trường Tiểu học	Thành tích xét điểm khuyến khích (Ghi giải cao nhất đạt được trong các kỳ thi)	Điểm khuyến khích	Hệ khác
609	Ngô Phúc	Thịnh	17/8/2014	Nam	Đô Thị Sài Đồng			
610	Nguyễn Nhật	Thịnh	12/7/2014	Nam	Sài Đồng			
611	Nguyễn Phước	Thịnh	16/1/2014	Nam	Đoàn Kết			
612	Đào Hoàng Minh	Thư	15/1/2014	Nữ	Phúc Đồng	Giải Ba Olympic Tiếng Anh Quận	0.25	
613	Dương Anh	Thư	29/10/2014	Nữ	Kim Giang			
614	Lê Minh	Thư	17/4/2014	Nữ	Ái Mộ A			
615	Nguyễn Anh	Thư	26/12/2014	Nữ	Sài Đồng			
616	Nguyễn Minh	Thư	22/4/2014	Nữ	Lý Thường Kiệt			
617	Nguyễn Ngọc Anh	Thư	10/3/2014	Nữ	Phúc Đồng			
618	Phạm Anh	Thư	28/7/2014	Nữ	Greenfield			
619	Phạm Minh	Thư	28/12/2014	Nữ	Lê Quý Đôn	Giải Nhì Olympic Tiếng Anh Quận	0.5	
620	Đinh Anh	Thụ	9/11/2014	Nam	Gia Thụy			
621	Vũ Ngọc	Thúy	25/8/2014	Nữ	Ái Mộ B			
622	Lương Thị Bích	Thúy	20/1/2014	Nữ	Thạch Bàn A			
623	Nguyễn Minh	Tiến	31/8/2014	Nam	Đô Thị Sài Đồng			
624	Nguyễn Minh	Tín	18/5/2014	Nam	Bồ Đề			
625	Nguyễn Thanh	Trà	26/9/2014	Nữ	Đô Thị Việt Hưng			
626	Nguyễn Bảo	Trâm	7/11/2014	Nữ	Đô Thị Sài Đồng			
627	Quách Bảo	Trâm	6/10/2014	Nữ	Trung Thành			
628	Nguyễn Phúc Khánh	Trân	30/5/2014	Nữ	Lê Văn Tám			
629	Bùi Huyền	Trang	4/1/2014	Nữ	Phúc Đồng			

DANH SÁCH THÍ SINH ĐỦ ĐIỀU KIỆN DỰ KIỂM TRA VÀO LỚP 6 NĂM HỌC 2025-2026

Phụ huynh rà soát thông tin nếu có sai sót nhắn tin qua số điện thoại 0986271702 (Cô Hồng) trước 17h30 thứ 5 ngày 05/6/2025

STT	Họ và tên học sinh		Ngày, tháng, năm sinh	Giới tính	Năm học 2024-2025 là học sinh Trường Tiểu học	Thành tích xét điểm khuyến khích (Ghi giải cao nhất đạt được trong các kỳ thi)	Điểm khuyến khích	Hệ khác
630	Hoàng Minh	Trang	22/8/2014	Nữ	Ngọc Lâm			
631	Lê Bảo	Trang	25/1/2014	Nữ	Đoàn Kết			
632	Lê Minh	Trang	17/4/2014	Nữ	Thượng Thanh	Giải Nhì Olympic Tiếng Anh TP	1.5	
633	Ngô Thảo	Trang	25/2/2014	Nữ	Đô Thị Sài Đồng			
634	Phạm Vũ Hà	Trang	27/1/2014	Nữ	Đô Thị Sài Đồng			
635	Đinh Thảo	Trang	27/10/2014	Nữ	Sài Đồng			
636	Hoàng Minh	Trí	24/4/2014	Nam	Trung Tự			
637	Lê Minh	Trí	23/3/2014	Nam	Sài Đồng			
638	Nguyễn Danh	Trí	27/4/2014	Nam	Việt Hưng			
639	Nguyễn Đức Minh	Trí	23/8/2014	Nam	Đô Thị Sài Đồng			
640	Tạ Đức	Trí	1/10/2014	Nam	Gia Thượng			
641	Mai Thanh	Trúc	1/1/2014	Nữ	Đô Thị Sài Đồng			
642	Nguyễn Hoàng Thanh	Trúc	25/12/2014	Nữ	Phúc Đồng			
643	Nguyễn Nhã	Trúc	31/3/2014	Nữ	Archimedes			
644	Ngô Lân	Trung	25/9/2014	Nam	Sài Đồng			
645	Nguyễn Thành	Trung	27/10/2014	Nam	Đô Thị Sài Đồng			
646	Nguyễn Thành	Trung	7/6/2014	Nam	Cự Khối			
647	Phùng Trí	Trung	24/7/2014	Nam	Sài Đồng			
648	Nguyễn Quang	Trường	9/5/2014	Nam	Việt Hưng			
649	Nguyễn Thái	Trường	19/7/2014	Nam	Sài Đồng			
650	Lưu Công	Tú	1/11/2014	Nam	Việt Hưng			

DANH SÁCH THÍ SINH ĐỦ ĐIỀU KIỆN DỰ KIỂM TRA VÀO LỚP 6 NĂM HỌC 2025-2026

Phụ huynh rà soát thông tin nếu có sai sót nhắn tin qua số điện thoại 0986271702 (Cô Hồng) trước 17h30 thứ 5 ngày 05/6/2025

STT	Họ và tên học sinh		Ngày, tháng, năm sinh	Giới tính	Năm học 2024-2025 là học sinh Trường Tiểu học	Thành tích xét điểm khuyến khích (Ghi giải cao nhất đạt được trong các kỳ thi)	Điểm khuyến khích	Hệ khác
651	Ngô Minh	Tú	11/9/2014	Nam	Thanh Am			
652	Nguyễn Cẩm	Tú	5/8/2014	Nữ	Gia Thụy			
653	Nguyễn Minh	Tú	31/3/2014	Nam	Vũ Xuân Thiều			
654	Nguyễn Quang	Tú	27/11/2014	Nam	Đô Thị Sài Đồng			
655	Trần Lê Hữu	Tú	16/3/2014	Nam	ĐT Sài Đồng			
656	Mai Anh	Tuấn	15/9/2014	Nam	Đoàn Kết			
657	Nguyễn Minh	Tuệ	2/7/2014	Nam	Thạch Bàn A			
658	Bé Nguyễn Sơn	Tùng	25/11/2014	Nam	Đông Hội			
659	Lê Thanh	Tùng	11/8/2014	Nam	Gia Quất			
660	Ngô Nguyễn Sơn	Tùng	22/1/2014	Nam	Long Biên	Giải Nhì Olympic Tiếng Anh Quận	0,5	
661	Nguyễn Đình	Tùng	27/2/2014	Nam	Đô Thị Sài Đồng	Giải Nhất Olympic Tiếng Anh Quận	1	
662	Nguyễn Hải	Tùng	22/3/2014	Nam	Đoàn Kết			
663	Nguyễn Hải	Tùng	7/2/2014	Nam	Đình Xuyên			
664	Nguyễn Hoàng Sơn	Tùng	8/1/2014	Nam	Vũ Xuân Thiều			
665	Đặng Nhã	Uyên	3/4/2014	Nữ	Trung Vương			
666	Đào Mỹ	Uyên	28/3/2014	Nữ	Thượng Thanh			
667	Vũ Lương Tú	Uyên	22/9/2014	Nữ	Sài Đồng			
668	Đô Hồng	Vân	15/5/2014	Nữ	Thượng Thanh			
669	Lương Hà	Vi	15/1/2014	Nữ	Việt Hưng			
670	Lê Bảo	Việt	26/10/2014	Nam	Đoàn Kết	Giải Ba Olympic Tiếng Anh Quận	0.25	
671	Trần Quang Tuấn	Việt	8/3/2014	Nam	Trần Quốc Toàn			

DANH SÁCH THÍ SINH ĐỦ ĐIỀU KIỆN DỰ KIỂM TRA VÀO LỚP 6 NĂM HỌC 2025-2026

Phụ huynh rà soát thông tin nếu có sai sót nhắn tin qua số điện thoại 0986271702 (Cô Hồng) trước 17h30 thứ 5 ngày 05/6/2025

STT	Họ và tên học sinh		Ngày, tháng, năm sinh	Giới tính	Năm học 2024-2025 là học sinh Trường Tiểu học	Thành tích xét điểm khuyến khích (Ghi giải cao nhất đạt được trong các kỳ thi)	Điểm khuyến khích	Hệ khác
672	Hà Nguyễn An	Vinh	11/6/2014	Nam	Phúc Đồng			
673	Hoàng Gia	Vinh	19/9/2014	Nam	Gia Thượng			
674	Lê Đức	Vinh	1/6/2014	Nam	Sài Đồng			
675	Lê Thế	Vinh	19/8/2014	Nam	Sài Đồng			
676	Nguyễn Quang	Vinh	9/10/2014	Nam	Ngọc Thụy			
677	Nguyễn Thành	Vinh	11/11/2014	Nam	Ngọc Thụy			
678	Nguyễn Tiến	Vinh	5/11/2014	Nam	Ngọc Thụy	Giải Nhì Olympic Tiếng Anh Quận	0.5	
679	Vũ Quang	Vinh	7/2/2014	Nam	Đức Giang			
680	Vũ Thành	Vinh	2/9/2014	Nam	Tiền Phong			
681	Đặng Hà	Vy	6/2/2014	Nữ	Việt Hưng			
682	Đào Vũ Tường	Vy	27/4/2014	Nữ	Vũ Xuân Thiều			
683	Ngô Hà Khánh	Vy	2/2/2014	Nữ	Long Biên			
684	Nguyễn Bảo	Vy	23/5/2014	Nữ	Ngọc Thụy			
685	Nguyễn Hạ	Vy	26/9/2014	Nữ	Thạch Bàn B			
686	Nguyễn Hà	Vy	30/12/2014	Nữ	Việt Hưng			
687	Nguyễn Minh	Vy	19/5/2014	Nữ	Lê Quý Đôn	Giải Ba Olympic Tiếng Anh Quận	0.25	
688	Phạm Yên	Vy	22/7/2014	Nữ	Thạch Bàn A			
689	Trần Đông	Vy	15/1/2014	Nữ	Đức Giang			
690	Nguyễn Trần Như	Ý	28/1/2014	Nữ	Gia Thụy			
691	Nguyễn Vũ Phương	Yến	4/2/2014	Nữ	Phúc Lợi			
692	Trần Bảo	Yến	11/4/2014	Nữ	Lê Quý Đôn			

DANH SÁCH THÍ SINH ĐỦ ĐIỀU KIỆN DỰ KIỂM TRA VÀO LỚP 6 NĂM HỌC 2025-2026

Phụ huynh rà soát thông tin nếu có sai sót nhắn tin qua số điện thoại 0986271702 (Cô Hồng) trước 17h30 thứ 5 ngày 05/6/2025

STT	Họ và tên học sinh	Ngày, tháng, năm sinh	Giới tính	Năm học 2024-2025 là học sinh Trường Tiểu học	Thành tích xét điểm khuyến khích (Ghi giải cao nhất đạt được trong các kỳ thi)	Điểm khuyến khích	Hệ khác
693	Trần Hải Yên	24/5/2014	Nữ	Việt Hưng			